

Hướng dẫn sử dụng

## MUCOME DROP

Xylometazolin hydroclorid 0,5 mg/ml

Để xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

### Thành phần:

#### Mỗi 1 ml dung dịch chứa:

Hoạt chất: Xylometazolin hydroclorid.....0,5 mg

Tá dược: Benzalkonium clorid, dibasic natri phosphat heptahydrat, dinatri edetat, natri clorid, monobasic natri phosphat monohydrat, sorbitol, methylhydroxypropylcellulose, nước tinh khiết vừa đủ 1 ml

**Dạng bào chế:** Dung dịch nhỏ mũi

**Mô tả:** Dung dịch không màu, trong suốt

**pH:** 5,0 – 7,5

### Chỉ định

- Nghẹt mũi do nhiều nguyên nhân khác nhau.
- Hỗ trợ tăng thải dịch tiết khi bị tổn thương vùng xoang.
- Hỗ trợ điều trị xung huyết mũi họng trong viêm tai giữa.
- Tạo điều kiện để nội soi tai mũi họng dễ dàng.

### Liều lượng và cách dùng

#### Liều lượng

Tham khảo ý kiến của bác sĩ trước khi dùng thuốc cho trẻ sơ sinh và trẻ dưới 2 tuổi.

Trẻ em từ 2 tuổi đến 12 tuổi chỉ dùng dưới sự giám sát của người lớn.

- Trẻ em từ 2 tuổi đến 5 tuổi:

- 1- 2 giọt vào mỗi lỗ mũi, 1-3 lần/ngày
- Giữ khoảng cách 8-10 giờ giữa các liều.
- Không dùng quá 3 lần nhỏ/ngày vào mỗi lỗ mũi.

- Trẻ em từ 6 tuổi đến 12 tuổi:

- 2-4 giọt vào mỗi lỗ mũi, 2-3 lần/ngày
- Giữ khoảng cách 8-10 giờ giữa các liều.
- Không dùng quá 3 lần nhỏ/ngày vào mỗi lỗ mũi.

#### Cách dùng:

- Kiểm tra tính nguyên vẹn của ống trước khi mở.
- Xoáy nắp theo chiều ren thật chặt, sẽ đồng thời tạo lỗ trên ống.
- Làm sạch mũi.
- Nghiêng nhẹ đầu của trẻ ra sau
- Bóp nhẹ để nhỏ các giọt thuốc cẩn thận vào mỗi lỗ mũi và giữ đầu nghiêng ra sau trong một khoảng thời gian ngắn để các giọt lan rộng ra khắp mũi.
- Nếu một giọt thuốc trượt hoàn toàn ra khỏi mũi của trẻ, nhỏ lại 1 giọt.
- Nếu bất kì phần nào của giọt thuốc đã vào mũi, không nhỏ lại giọt nữa.
- Lặp lại với lỗ mũi kia.
- Làm sạch và lau khô phần đầu nhỏ giọt của lọ đựng thuốc, đậy nắp lại ngay sau khi dùng.
- Để tránh lây nhiễm khuẩn, mỗi lọ thuốc chỉ nên được sử dụng cho 1 người.
- Không nhỏ thuốc vào mắt hoặc miệng.
- Chỉ dùng thuốc trong tối đa 7 ngày.

### Chống chỉ định

- Mẫn cảm với các thành phần của thuốc.
- Bệnh nhân sau khi cắt tuyến yên qua xương bướm hay phẫu thuật bọc lọ màng cứng.
- Người bị bệnh glacom góc đóng, bệnh nhân bị khô mũi.
- Người đang dùng các thuốc chống trầm cảm 3 vòng.
- Người có tiền sử mẫn cảm với các thuốc adrenergic.

### Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc

- Thận trọng trong các trường hợp cường giáp, bệnh tim, tăng huyết áp, xơ cứng động mạch, phì đại tuyến tiền liệt hoặc đái tháo đường, người đang dùng các chất ức chế monoaminoxidase.
- Không dùng thuốc quá 3 lần một ngày.

### **Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú**

Thuốc chỉ dùng cho trẻ em dưới 12 tuổi.

### **Ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc**

Sử dụng xylometazolin theo đúng liều chỉ dẫn không gây ảnh hưởng đến khả năng lái xe hoặc vận hành máy móc.

Việc sử dụng thuốc kéo dài hoặc ở liều cao có thể gây tác dụng không mong muốn toàn thân, ảnh hưởng lên tim mạch, do đó có ảnh hưởng đến khả năng lái xe hoặc vận hành máy móc.

### **Tương tác, tương kỵ của thuốc**

Sử dụng đồng thời xylometazolin với các thuốc chống trầm cảm 3 vòng có thể làm tăng tác dụng của xylometazolin, gây tăng huyết áp.

### **Tác dụng không mong muốn**

#### *Đường hô hấp*

Thuốc có thể gây kích ứng thoáng qua (cảm giác nóng rát hoặc khô niêm mạc mũi), đặc biệt ở bệnh nhân mắc cảm.

Trong một số trường hợp cá biệt, sau khi tác dụng của thuốc giảm đi, có thể xảy ra xung huyết mũi.

Sử dụng thời gian dài hoặc lặp lại cũng như dùng liều cao có thể dẫn tới cảm giác nóng rát hoặc khô niêm mạc kèm theo sự xung huyết trở lại. Tác dụng này có thể xuất hiện sau 5-7 ngày điều trị và tiếp tục sử dụng thuốc có thể dẫn đến tổn thương niêm mạc mũi vĩnh viễn.

#### *Hệ thần kinh trung ương*

Rất hiếm, hoặc trong trường hợp cá biệt có thể xảy ra đau đầu, mất ngủ hoặc mệt mỏi.

#### *Hệ tim mạch*

Hiếm khi xảy ra, một số tác dụng phụ như đánh trống ngực, mạch nhanh, tăng huyết áp.

#### *Hệ miễn dịch*

Rất hiếm trường hợp xảy ra phản ứng dị ứng với biểu hiện khó thở và phù mạch.

### **Quá liều và cách xử trí**

Khi dùng quá liều hoặc kéo dài hoặc quá thường xuyên có thể bị kích ứng niêm mạc mũi, phản ứng toàn thân, đặc biệt ở trẻ em. Quá liều ở trẻ em, chủ yếu gây ức chế hệ thần kinh trung ương, sốc như hạ huyết áp, hạ nhiệt, mạch nhanh, ra mồ hôi, hôn mê.

Điều trị chủ yếu là điều trị triệu chứng.

### **Đặc tính dược lực học**

Nhóm điều trị: Thuốc điều trị mũi

Mã ATC: R01AA07

Xylometazolin thuộc nhóm arylalkylimidazol. Xylometazolin có tác dụng làm co mạch máu mũi, qua đó làm giảm phù nề ở niêm mạc mũi và các vùng xung quanh họng, giúp cho việc thở qua mũi được dễ dàng trong các trường hợp nghẹt mũi do cảm lạnh và xung huyết mũi. Thuốc không làm ảnh hưởng đến chức năng của lông chuyển ở niêm mạc.

### **Dược động học**

Thuốc hấp thu tốt qua niêm mạc mũi, tác dụng xuất hiện ngay lập tức sau 5-10 phút sau khi sử dụng và kéo dài trong khoảng thời gian 5-6 tiếng. Đôi khi thuốc có thể hấp thu vào cơ thể và gây tác dụng toàn thân. Chưa có thông tin về dược động học của thuốc theo đường uống.

### **Quy cách đóng gói:**

Hộp 1 ống 5 ml

Hộp 1 ống 10 ml

### **Bảo quản**

Bảo quản trong bao bì kín, tránh ánh sáng, ở nhiệt độ dưới 30°C.

### **Hạn dùng**

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Tiêu chuẩn chất lượng:** Tiêu chuẩn cơ sở

**Tên, địa chỉ, biểu tượng (nếu có) của cơ sở sản xuất:**



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI**  
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, Thượng Tín, Hà Nội

T3-D00001-2016  
T3-19.12.19